

Số: 278/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí số 91/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;  
Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 136/2023/HNST ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa các đương sự sau:

Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Lương Nhật M** – sinh năm 1995;

Địa chỉ: Đường B, Phường E, quận K, Thành phố Hồ Chí M.

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Văn K** – sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2022 do Ủy ban nhân dân Phường E, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí M cấp ngày 22/02/2022 thì ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Lương Nhật M là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Lương Nhật M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên khai không có.

Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

[3] Về lệ phí thuận tình ly hôn: Lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Lương Nhật M phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn

Lương Nhật M.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Lương Nhật M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên khai không có.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về lệ phí thuận tình ly hôn: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Lương Nhật M chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Lương Nhật M đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0008832 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí M.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- UBND Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí M (Ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy CNKH số số 29/2022 cấp ngày 22/2/2022);
- Lưu: VP, HS.

**THẨM PHÁN**

**Bành Kim Phụng**